

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PQ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2020/HS-ST

Ngày: 23/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PQ – TỈNH KIÊN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Điền

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu Ba

2/ Ông Dương Tấn Đầu

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Vinh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PQ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Hoàng P, sinh ngày 14/10/1999, tên gọi khác: không; tại: C Đ, An Giang; Nơi cư trú: khóm 7, phường C P A, thành phố C Đ, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc Ố và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 11/10/2019 (Có mặt)

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn P E, sinh năm 1977

Nơi ĐKTT: ấp T L A, xã Tân B, Ph H, tỉnh Hậu Giang

2. Ông Nông Văn B, sinh năm 1988

Nơi ĐKTT: Làng 3, xã H K, Y T, tỉnh Bắc Giang.

(Bị hại E, B có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 10/10/2019, P lấy cây dao cán vàng ở quầy lễ tân của nhà nghỉ L P thuộc khu phố 5, thị trấn D Đ huyện P Q nơi P đang thuê phòng bỏ vào túi quần, đi bộ ra đường Nguyễn Trung Trực thuộc khu phố 5, thị trấn D Đ bắt taxi biển kiểm soát 68A – 0....2 do anh Nguyễn Văn P E điều khiển. Khi lên xe, P ngồi ở băng ghế sau và yêu cầu anh P E chạy đến công trình Pullman ở ấp Đ B, xã DT, huyện P Q, xe chạy gần đến nơi P yêu cầu anh P E dừng xe lại, xe vừa dừng lại thì P lấy cây dao chuẩn bị trước đó kề vào cổ anh P E và yêu cầu anh P E chạy ngược về hướng thị trấn D Đ. Lúc này khoảng 22 giờ cùng ngày, xe chạy đến khu vực dự án công ty CEO ở ấp Đ B, xã DT thì P kêu dừng xe lại và yêu cầu anh P E đưa ví và điện thoại cho P, anh P E hoảng sợ lấy 1.600.000 đồng trong ví ra đưa cho P và xin lại điện thoại. P lấy tiền và kêu anh P E đưa chìa khóa xe cho P. Sau khi lấy tiền và chìa khóa xe thì P xuống xe bỏ chạy, chạy được một đoạn P ném trả lại chìa khóa xe cho anh P E rồi chạy vào công trình của dự án công ty CEO ở ấp Đ B, xã DT lẫn trốn. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/10/2019, nhân viên bảo vệ công ty CEO phát hiện P nên truy đuổi. Lúc này anh Nông Văn B là nhân viên bảo vệ của công ty CEO điều khiển xe mô tô biển số 68L1 – 0....7 chạy đến dừng xe ở phía ngoài đường không tắt máy rồi đi vào tham gia truy đuổi P. Lúc này, P thấy anh B và một số người khác đang chạy phía sau cách khoảng 20 mét. Bị đuổi nên P chạy vòng ra đường thấy xe mô tô của anh B đang nổ máy sẵn nên P chạy đến lên xe tăng ga bỏ chạy về hướng thị trấn D Đ. Anh B thấy P lấy xe của mình chạy đi nhưng không đuổi theo kịp, P chạy đến gần cầu Hùng Vương thuộc khu phố 5, thị trấn D Đ P gặp người bạn tên B (chưa rõ nhân thân) trả cho B 1.200.000 đồng. Sau đó, chạy về nhà nghỉ L P nằm ngủ và tiêu xài hết số tiền cướp được. Đến khoảng 11 giờ ngày 11/10/2019, P điều khiển xe mô tô của anh B chạy trên đoạn đường thuộc ấp S M, xã DT, PQ thì bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô màu đen, nhãn hiệu HONDA, loại JF56PCX, màu đen, biển kiểm soát 68L1 – 0....7 số khung: 5.....9, số máy: J.....8, (đã trả lại cho chủ sở hữu).

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 890183004003, mang tên Trần Hoàng P.
- Trong quá trình chạy trốn, P đã làm rơi cây dao cán vàng nên không thu hồi được.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 72, ngày 11/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện PQ kết luận:

- 01 xe mô tô màu đen, nhãn hiệu HONDA, loại JF56PCX, màu đen, biển kiểm soát 68L1 – 0....7 số khung: 5.....9, số máy: J.....8 trị giá: 25.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKSPQ ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ đã truy tố bị cáo Trần Hoàng P về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 và tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 172 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Trần Hoàng P khai nhận: Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định đi cướp tài sản kiếm tiền tiêu xài. Lúc này, khoảng 21 giờ ngày 10/10/2019 bị cáo đã lấy một cây dao cán vàng ở nhà nghỉ L p mang theo bỏ vào túi quần sau đó kêu xe taxi và yêu cầu tài xế xe chở đến công trình Pullman ở ấp Đ B, xã DT, PQ, khi xe chạy gần đến nơi bị cáo yêu cầu anh P E dừng xe lại, xe vừa dừng lại thì P lấy cây dao chuẩn bị trước đó kề vào cổ anh P E và thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Sau khi lấy được tiền bị cáo chạy trốn vào công trình của dự án công ty CEO ở ấp Đ B, xã DT lẫn trốn. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/10/2019, nhân viên bảo vệ công ty CEO phát hiện bị cáo nên truy đuổi. Cùng lúc này, Bị cáo thấy một xe mô tô biển số 68L1 – 0.....7 dừng xe ở phía ngoài đường không tắt máy, bị cáo chạy đến xe mô tô trên và lên xe nổ máy bỏ chạy, mặc cho mọi người truy đuổi phía sau.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố Trần Hoàng P về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 và tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 172 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s, b khoản 1 và 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P từ 07 đến 08 năm tù.

Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 172; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành cho hai tội danh.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 890183004003, mang tên Trần Hoàng P.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Nguyễn Văn P E đã được bị cáo bồi thường số tiền 1.600.000đ, bị hại anh Nông Văn B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PQ, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 10/10/2019, tại ấp Đ B, xã DT, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang, Trần Hoàng P dùng dao cán vàng uy hiếp anh Nguyễn Văn P E lấy số tiền 1.600.000 đồng. Sau khi lấy được tiền của anh E, bị cáo chạy trốn trong công trình CEO đến khoảng 01 giờ ngày 11/10/2019, do bị anh Nông Văn B và một số nhân viên bảo vệ phát hiện và bị truy đuổi, lúc này P thấy xe mô tô biển số 68L1 – 0....7, trị giá 25.000.000 đồng của anh B đang dừng tại bên đường còn nổ máy xe, P liền lên xe nổ máy chạy trốn.

Như vậy, cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân PQ truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 và tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 172 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi dùng dao

cán vàng không chế anh E lấy tiền và chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 68L1 – 0...7 của anh Nông Văn B là nguy hiểm cho xã hội bất kỳ ai thực hiện hành vi này đều bị xử lý nghiêm, nhưng cần tiền tiêu xài mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử nghị cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 890183004003, mang tên Trần Hoàng P.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Nguyễn Văn P E đã được bị cáo bồi thường số tiền 1.600.000đ, bị hại anh Nông Văn B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ HĐXX xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s, b khoản 1 và 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàng P phạm tội “Cướp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng P 06 (sáu) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 172, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàng P phạm tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng P 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 890183004003, mang tên Trần Hoàng P.

3. Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Nông Văn B và anh Nguyễn Văn P E không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND PQ;
- Chi cục T.H.A Dân sự PQ;
- Nhà tạm giữ CA PQ;
- Đội tổng hợp Công an PQ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lâm Thanh Điền